

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2018/HS-ST

Ngày: 06 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Cương.

2. Ông Huỳnh Tấn Xem.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Phước Sang – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chúc - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (PC), sinh năm 1969 tại huyện TB, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Tổ 09, ấp AH, xã AH, huyện CT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam và Campuchia; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1928 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1941; vợ là bà Huỳnh Thị Thu T, sinh năm 1971; có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014; anh, chị, em ruột có 07 người, bị cáo là người thứ ba.

Nhân thân: Ngày 28/11/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm và xử phạt 03 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 18/02/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn Trường G, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Cư trú: Ấp VH, xã VHD, huyện AP, tỉnh An Giang.

2. Ông Võ Hải Đ, sinh năm 1980 (Có mặt)

Cư trú: Ấp PH1, xã BH, huyện CT, tỉnh An Giang.

3. Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Cư trú: Tổ 04, ấp BC, xã BC, huyện CP, tỉnh An Giang.

4. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Cư trú: Ấp 2, xã ML, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp.

5. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983 (Có mặt)

Cư trú: Tổ 09, ấp AH, xã AH, huyện CT, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 5/2015, có người phụ nữ H khai tên thường gọi là TL (Võ Thị Tuyết L, ở khu vực cây số 4, thuộc thị xã TC, tỉnh An Giang), đến trại ruộng của Nguyễn Văn H tại ấp SC, xã CC, huyện BC, tỉnh Tà Keo, Vương quốc Campuchia thuê H vận chuyển 660 bao đường cát trắng Thái Lan, trọng lượng mỗi bao 50 kg, tổng cộng 33.000 kg, từ Dung Dung, Vương quốc Campuchia về quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ với giá 10.000.000 đồng, thì H đồng ý. Ngày 31/5/2015, H điện thoại thuê Lê Văn Trường G đi cùng Nguyễn Văn T điều khiển ghe gỗ (không số hiệu) lên bến lúa 6 Mì ở Dung Vung, Vương quốc Campuchia để vận chuyển đường cát về Việt Nam. Sau khi nhận 660 bao đường cát, G, T điều khiển ghe cùng H vận chuyển đến khu vực Xẻo Muối, Vương quốc Campuchia nhưng sợ ghe vận chuyển không nổi nên H tiếp tục điện thoại cho Nguyễn Văn T1 (em ruột của H) điều khiển ghe gỗ (không số hiệu) đến cùng vận chuyển. Khi T1 cùng Lê Văn Tr, Võ Hải Đ điều khiển ghe đến thì H kêu vác sang ghe của T1, Đ, Tr 200 bao, còn lại 460 bao trên ghe của G, T để tiếp tục vận chuyển về Việt Nam.

Sau đó, trên đường vận chuyển đường cát về Việt Nam, vào ngày 02/6/2015, khi ghe của G, T vận chuyển 460 bao đường cát đến khu vực Sông Hậu, thuộc thủy phận thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú, tỉnh An Giang và ngày 10/6/2015 ghe của T1, Đ, Tr vận chuyển 200 bao đường cát đến khu vực Vàm Cái Sắn, thuộc thủy phận phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang thì bị

lực lượng Phòng Cảnh sát kinh tế phối hợp Thủy Đội thuộc Phòng Cảnh sát giao thông đường thủy – Công an tỉnh An Giang tuần tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với G, T, T1, Đ và Tr. Sau đó, G, T, T1, Đ và Tr bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang khởi tố. Đến ngày 14/4/2016, G, T, T1, Đ và Tr đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Riêng Nguyễn Văn H, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang lấy lời khai, đã thừa nhận hành vi phạm tội, nên ngày 12/10/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang ra Quyết định khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam thì H bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/11/2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang đã ra Quyết định truy nã; Đến ngày 18/02/2018, H bị bắt theo Quyết định truy nã.

Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐĐG ngày 10/6/2015, số 21/KL-HĐĐG ngày 17/6/2015 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự tỉnh An Giang, kết luận:

- 460 bao đường cát trắng Thái Lan, loại nhuỷên, trọng lượng mỗi bao 50 kg, tổng cộng 23.000 kg, trị giá 305.141.000 đồng.

- 200 bao đường cát trắng Thái Lan, loại nhuỷên, trọng lượng mỗi bao 50 kg, tổng cộng 10.000 kg, trị giá 144.475.000 đồng.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKSAG-P3 ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” theo điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và H quả từ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phát biểu lời luận tội và quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị với Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn H từ 02 năm tù đến 03 năm tù về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Về phần xử lý vật chứng: Trả lại các giấy tờ tùy thân cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này có một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 và tính đến ngày mở phiên tòa là ngày 06/7/2018 thì Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã có hiệu lực ngày 01/01/2018. Đồng thời, đối với tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” quy định tại Điều 154 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 so với Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì quy định tại Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có lợi hơn cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về hiệu lực thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xét xử hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với các vấn đề khác trong vụ án, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để giải quyết.

[2] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan như Lê Văn Trường G, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Lê Văn Tr và Võ Hải Đ; lời khai người làm chứng về diễn biến của vụ án; biên bản

bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ kết luận: Theo yêu cầu của đối tượng mà H khai là Võ Thị Tuyết L, ngày 31/5/2015, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi cùng với Lê Văn Trường G, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Lê Văn Tr, Võ Hải Đ vận chuyển 33.000 kg đường cát trắng Thái Lan, loại nhuyễn, trị giá 449.616.000 đồng, từ Dung Dung, Vương quốc Campuchia về quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Việt Nam. Khi đến khu vực thủy phận thị trấn Cái Dầu, huyện Châu Phú và Vàm Cái Sắn, thuộc thủy phận phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang thì bị bắt quả tang.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” phạm vào điểm b khoản 2 Điều 189 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai về việc Võ Thị Tuyết L là người thuê H vận chuyển 660 bao đường cát từ Vương quốc Campuchia về Việt Nam. Tuy nhiên, ngoài lời khai của H thì không còn chứng cứ nào khác đồng thời chưa làm việc được với L do đã đi khỏi địa phương, không rõ đang ở đâu. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ để xử lý sau đối với L.

Lê Văn Trường G, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Võ Hải Đ và Lê Văn Tr đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử bằng Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2016/HSST ngày 14/4/2016 về tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” và đã chấp hành xong hình phạt tù.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hoạt động kinh tế là một trong những hoạt động quan trọng hàng đầu, ảnh hưởng đến sự tồn tại của mỗi quốc gia. Nhà nước luôn có những chính sách định hướng cho sự phát triển của nền kinh tế theo một trật tự nhất định. Bất kỳ hành vi nào làm ảnh hưởng xấu đến sự phát triển của nền kinh tế đều bị xem là hành vi vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý kịp thời, nghiêm minh.

Bị cáo đang trong độ tuổi trung niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có điều kiện lao động chân chính để tạo thu nhập chính đáng, phục vụ cho cuộc sống của bản thân. Lẽ ra, khi được đối tượng khác đặt vấn đề thuê bị cáo vận chuyển trái phép đường cát trắng Thái Lan từ Vương quốc Campuchia về Việt Nam thì bị cáo phải từ chối, đồng thời có biện pháp báo cáo với cơ quan có thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý kịp thời vì đây là hành vi vi phạm pháp luật. Thế nhưng do háms lợi và xem thường pháp luật nên bị cáo đã đồng ý và thuê Lê Văn Trường G, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Võ Hải Đ và Lê Văn Tr cùng thực hiện vận chuyển 33.000 kg đường cát trắng Thái Lan, trị giá 449.616.000 đồng, từ Dung Dung, Vương quốc Campuchia về quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, Việt

Nam. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại; xâm phạm đến an ninh đối nội, đối ngoại, những quy định về xuất, nhập khẩu của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; ảnh hưởng xấu đến thị trường hàng hóa trong nước. Trong vụ án này, bị cáo là người giữ vai trò chính, rủ rờ các đối tượng khác cùng thực hiện tội phạm, sau khi bị khởi tố bị can để điều tra thì bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc điều tra, truy tố và xét xử, đồng thời, bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng vẫn không biết ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Với tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của bị cáo cần thiết phải xử phạt một mức án nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét có xem xét: Bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, gia đình có công cách mạng, có bà ngoại được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì và Ba; bản thân không được học hành nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi vi phạm pháp luật của bản thân. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 mà Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Về vật chứng của vụ án là 660 bao đường cát, 02 ghe gỗ, 03 điện thoại di động của Lê Văn Trường G, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 đã được xử lý trong Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2016/HSST ngày 14/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

Quá trình điều tra có thu giữ:

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân bằng chữ Campuchia và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;
- 01 (một) Giấy phép lái xe quốc tế bằng tiếng Anh mang tên Nguyen Van Hau và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;
- 01 (một) Giấy công lệnh bằng chữ Campuchia tên PHOEURK-CHANTHY (H) và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;
- 01 (một) Giấy Đ ký xe bằng tiếng Campuchia số 14-7510 và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;

Đây là những giấy tờ tùy thân thu giữ khi bắt giữ bị cáo Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên được trả lại.

[6] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H bị kết án nên buộc phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 259; Điều 260; Điều 268; Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H (PC) phạm tội “Vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 189; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H (PC) 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/02/2018.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H (PC):

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân bằng chữ Campuchia và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;

- 01 (một) Giấy phép lái xe quốc tế bằng tiếng Anh mang tên Nguyen Van Hau và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;

- 01 (một) Giấy công lệnh bằng chữ Campuchia tên PHOEURK-CHANTRY (H) và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;

- 01 (một) Giấy Đ ký xe bằng tiếng Campuchia số 14-7510 và 01 (một) bản dịch sang tiếng Việt Nam kèm theo;

(Theo Biên bản bắt người đang bị truy nã ngày 18/02/2018)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn H (PC) phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Văn H (PC); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC45);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 27;
- Sở Tư pháp;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Ngọc Linh